

**CÔNG TY CP NHỰA BAO BÌ VINH**  
**VBC**

**BIÊN BẢN GIẢI TRÌNH**  
**V/v giảm LNST quý 4 giảm trên 10%**

**KINH GIỚI: Ủy ban chứng khoán nhà nước**  
**Sở giao dịch chứng khoán Hà nội**

Công ty Cổ phần Nhựa Bao bì Vinh xin giải trình về việc Lợi nhuận sau thuế Quý 4 của năm này giảm 30,4% so với quý 4 năm 2015 như sau:

Chỉ tiêu	Quý IV năm nay	Quý IV năm trước	Tỷ lệ tăng, giảm	Yếu tố giảm hiệu quả	Yếu tố tăng hiệu quả
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	191.736.931.927	183.391.293.690	104,6		
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	191.736.931.927	183.391.293.690	104,6		
4. Giá vốn hàng bán	173.883.173.527	165.653.441.127	105,0		
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	17.853.758.400	17.737.852.563	100,7		
6. Doanh thu hoạt động tài chính	180.951.674	338.555.645	53,4	157.603.971	
7. Chi phí tài chính	3.209.993.001	2.333.654.788	137,6	876.338.213	
- Trong đó: Chi phí lãi vay	3.206.265.640	2.314.562.888	138,5		
9. Chi phí bán hàng	3.917.742.754	4.401.119.977	89,0		483.377.223
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.503.838.283	3.429.445.833	160,5	2.074.392.450	
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	5.403.136.036	7.912.187.610	68,3		
12. Thu nhập khác	22.637.449	14.100.000	160,5		8.537.449
13. Chi phí khác	84.216.195	247.490.321	34,0		163.274.126
14. Lợi nhuận khác	(61.578.746)	(233.390.321)	26,4		
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	5.341.557.290	7.678.797.289	69,6		
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.218.835.503	1.758.494.220	69,3		539.658.717
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	4.122.721.787	5.920.303.069	69,6		
<b>Cộng</b>				<b>3.108.334.634</b>	<b>1.194.847.511</b>
<b>Chênh lệch</b>					<b>1.913.487.117</b>

Như vậy, LNST quý 4 năm nay giảm 30,36% so với quý 4 năm trước chủ yếu do chi phí tài chính và chi phí quản lý tăng.

Chi phí quản lý tăng do công ty trích quỹ phát triển khoa học công nghệ và chi phí phục vụ xuất khẩu.  
Chi phí tài chính tăng do chênh lệch tỷ giá.

